TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 13/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Quí Phượng

2. Bà Nguyễn Lê Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn P (tên gọi khác: Bi); sinh ngày 28/9/1999 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: xx Thái Phiên, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn C và bà Trần Thanh N; tiền án: Không có; tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 21/5/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 56/2019/HS-ST; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2019 (bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1); có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1978; địa chỉ: x Thiên Phước, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Lê Hoàng Ph, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp xx, xã xx, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2019, đối tượng Nguyễn Tấn P đi bộ từ nhà ra tiệm tạp hóa trên đường Bình Thới để mua thẻ nạp tiền điện thoại. Khi đối tượng P đi đến trước nhà số 241C Thái Phiên, Phường 9, Quận 11 thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số 60B6-213.61 của ông Nguyễn Ngọc L để phía trước không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài. Đối tượng P đi đến chỗ để xe quan sát thấy xe không có khóa cổ nên lén lút đẩy xe dẫn bộ về nhà cất giấu. Sau đó, P gọi điện thoại cho đối tượng Lê Phát Quang V (sinh năm 1990, trú tại số xxx Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường x, quận Bình Thạnh) nhờ tìm người mua và nói với Vinh là xe của gia đình cần bán. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/01/2019, đối tượng V gọi điện thoại cho P nói có người đồng ý mua và yêu cầu P mang xe đến cầu Bình Triệu, quận Thủ Đức để giao dịch. Lúc này đối tượng P tháo dây công tắt điện của chiếc xe để đấu nối lại và nổ máy xe chạy ra cầu Bình Triệu. Tại đây, đối tượng P gặp V cùng vợ là bà Nguyễn Thị Ánh L (sinh năm 1995; trú tại số xxx Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường x, quận Bình Thạnh) và đối tượng Lê Hoàng Ph (sinh năm 1987; trú tại Ấp xx, xã xx, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để giao dịch mua bán xe. Khi đối tượng Ph đang giao số tiền 5.000.000 đồng cho đối tượng V thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra và mời đối tượng P và Ph về trụ sở làm việc. Riêng đối tượng V chở bà L bỏ chạy thoát. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức xác định được chiếc xe mô tô biển số 60B6-213.61 là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại Quận 11 nên chuyển giao cho Công an Quận 11 xử lý theo thẩm quyền.

Đối với ông Nguyễn Ngọc L sau khi phát hiện chiếc xe mô tô biển số 60B6-213.61 bị mất trộm đã đến Công an Phường 9, Quận 11 trình báo sự việc. Công an Phường 9, Quận 11 đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS ngày 14/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: "Hội đồng nhất trí giá trị xe máy hiệu Honda Wave S, biển số 60B6-213.61, số máy: JC52E1117963, số khung: RLHTC526XDY033668 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 09/01/2019 là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)".

Ngày 10/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can Nguyễn Tấn P. Ngày 18/01/2019, bị can Nguyễn Tấn P bị Công an Quận 1 bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giam trong một vụ án khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Nguyễn Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên; đồng thời, bị can P khai nhận sau khi chiếm đoạt được chiếc xe của ông Nguyễn Văn L, đã điện thoại cho đối tượng V để nhờ bán xe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, đối tượng Lê Hoàng Ph khai nhận: Vào sáng ngày 09/01/2019, Ph đến quán cà phê Miền Tây, tại địa chỉ ấp Xóm Đồng, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh để uống cà phê thì gặp người bạn tên Lh (không rõ lai lịch). Tại đây, Lh nhờ Phương đến khu vực cầu Bình Triệu, quận Thủ Đức lấy giúp chiếc xe về cầu An Hạ, huyện Củ Chi để giao lại cho Lh. Đối tượng Lh trả tiền công cho Ph là 500.000 đồng. Ph đồng ý. Đối tượng Lh giao cho Ph 5.000.000 đồng để trả tiền mua xe. Đối tượng Ph đón xe buýt đến điểm hẹn thì gặp đối

tượng V chở một người phụ nữ đến. Đối tượng Ph giao số tiền 5.000.000 đồng cho đối tượng V. Khi bị can P chạy xe biển số 60B6-213.61 đến thì V nói với Ph nhận xe thì lúc này Công an quận Thủ Đức đến kiểm tra và bắt giữ. Đối tượng Ph khai không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có.

Vào ngày 17/01/2019, đối tượng Lê Phát Quang V bị Công an quận Bình Thạnh bắt giữ trong vụ án khác. Qua làm việc, đối tượng V khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 09/01/2019, bị can Nguyễn Tấn P điện thoại nhờ V giúp bán xe của gia đình bị can P nên V nhận lời. Vinh gọi điện thoại hẹn bạn tên là Béo (không rõ lai lịch). Đối tượng Béo đồng ý mua xe nên V hẹn Béo và bị can P đến cầu Bình Triệu, quận Thủ Đức để giao dịch. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Vinh chở vợ là bà Nguyễn Thị Ánh L đến cầu Bình Triệu thì gặp Lê Hoàng Ph nên đã môi giới cho Phát bán chiếc xe biển số 60B6-213.61. Khi hai bên đang giao nhận xe thì Công an quận Thủ Đức đến kiểm tra. V vứt số tiền 5.000.000 đồng xuống đường và điều khiển xe chở L bỏ chạy thoát.

Đối với vợ của đối tượng Lê Phát Quang V tên là Nguyễn Thị Ánh L đã di cùng với V cùng đến địa điểm hẹn giao dịch mua bán xe tại cầu Bình Triệu, do bà L đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, không xác định được nơi ở mới nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa lấy được lời khai.

Sau khi Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 ra Quyết định không phê chuẩn lệnh tạm giam số 01/QĐ-VKSQ11 ngày 16/01/2019 đối với bị can Nguyễn Tấn P và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 18/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 bắt, tạm giam bị can Nguyễn Tấn P về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 06/12/2018 tại phường Đa Kao, Quận 1. Nhận thấy hành vi của bị can Nguyễn Tấn P có dấu hiệu phạm tội liên tục và phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 ra quyết định chuyển vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để nhập vụ án, đồng thời ban hành Công văn số 417/CV-HS ngày 01/3/2019 gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1. Ngày 27/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 ban hành Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 03/QĐ-VKSQ11 về việc chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1. Ngày 13/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 có Công văn số 506/CV-CAQ1-TTXH phúc đáp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 về việc không đồng ý tiếp nhận hồ sơ với lý do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa làm rõ và có hình thức xử lý đối với đối tượng Lê Phát Quang V về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một xe mô tô biển số 60B6-213.61 là tài sản của ông Nguyễn Ngọc L. Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại cho ông L.

- Một điện thoại di động hiệu Itel 2120; một con dao có cán màu vàng hình đầu con cọp, dài khoảng 15cm; một hột quẹt (bật lữa) hình dạng súng lục và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 326.000 đồng thu giữ của bị can Nguyễn Tấn P.

- Ba cái cờ lê; hai ống điếu mở ốc; một tua vít; một cục nam châm; ba đầu đoản; một điện thoại di động hiệu OPPO và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.500.000 đồng thu giữ của đối tượng Lê Hoàng Ph.

Về dân sự: Bị hại là ông Nguyện Ngọc L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác (BL 48-49).

Tại Bản cáo trạng số 45/CT-VKSQ11 ngày 15/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Nguyễn Tấn P tội danh "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn P có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Lê Hoàng Ph vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù; tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 56/2019/HS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 09/01/2019, tại trước nhà số 241C Thái Phiên, Phường 9, Quận 11, bị cáo Nguyễn Tấn P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S, biển số 60B6-213.61 của ông Nguyễn Ngọc L.

Tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe máy hiệu Honda Wave S, biển số 60B6-213.61 có giá trị là 10.000.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi, lười lao động bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là một xe mô tô biển số 60B6-213.61 là tài sản của ông Nguyễn Ngọc L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên cho ông L. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

- Vật chứng là một điện thoại di động hiệu Itel 2120 và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 326.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Tấn P, không phải là tài sản do bị cáo phạm tội mà có được hoặc phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P.

- Vật chứng là một con dao có cán màu vàng hình đầu con cọp, dài khoảng 15cm và một hột quẹt (bật lữa) hình dạng súng lục thu giữ của bị cáo Nguyễn Tấn P. Đây là những vật chứng không có giá trị; tại phiên tòa, bị cáo P khai không có nhu cầu nhận lại. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

- Vật chứng là ba cái cờ lê; hai ống điếu mở ốc; một tua vít; một cục nam châm; ba đầu đoản thu giữ của ông Lê Hoàng Ph. Đây là những vật chứng không có giá trị, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

- Vật chứng là một điện thoại di động hiệu OPPO và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.500.000 đồng là tài sản cá nhân ông Lê Hoàng Ph, không phải là tài sản do phạm tội mà có được hoặc phương tiện dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử giải quyết trả lại cho ông Lê Hoàng Ph.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại là ông Nguyễn Ngọc L. Ông Nguyễn Ngọc L không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P, điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về xem xét dấu hiệu "phạm tội liên tục" đối với bị cáo Nguyễn Tấn P và xem xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không đồng ý tiếp nhận hồ sơ để truy tố trong cùng vụ án đã xảy ra tại Quận 1:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 có Công văn số 506/CV-CAQ1-TTXH phúc đáp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 về việc không đồng ý tiếp nhận hồ sơ để nhập vụ án với lý do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 chưa làm rõ và có hình thức xử lý đối với đối tượng Lê Phát Quang V về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không đồng ý tiếp nhận và nhập vụ án với lý do nêu trên là chưa có cơ sở, vì sau khi nhập vụ án thì việc làm rõ và có hình thức xử lý đối với đối tượng Lê Phát Quang V hay không là thuộc thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng đang tiến hành điều tra, truy tố vụ án.

Quá trình điều tra đã xác định được bị cáo có liên lạc với đối tượng Lê Phát Quang V nhờ giới thiệu người mua xe và bị cáo nói là nhờ bán xe của gia đình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với đối tượng Lê Phát Quang V về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P thực hiện tại Quận 1 đã được các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố, xét xử xong vào ngày 21/5/2019. Các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 1 không đồng ý nhập vụ án để xét xử trong cùng một vụ án, trong khi đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P thực hiện tại Quận 11 đã được điều tra rõ và bị truy tố nên Tòa án nhân dân Quận 11 tiến hành đưa vụ án ra xét xử là để đảm bảo quy định của pháp luật về thời hạn và thẩm quyền giải quyết vụ án.

Bị cáo Nguyễn Tấn P đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiến hành xác minh, điều tra về hành vi trộm cắp tài sản tại trước nhà số 2/7 Phan Liêm, phường Đa Kao, Quận 1, xảy ra vào ngày 06/12/2018. Đến ngày 09/01/2019, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại trước nhà số 241C Thái Phiên, Phường 9, Quận 11. Các lần phạm tội của bị cáo đều xảy ra độc lập và đã hoàn thành, không mang tính liên tục về mặt thời gian do từng lần bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đều đã bị các cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện, điều tra, truy tố vào các thời điểm khác nhau kể từ khi bị cáo thực hiện hoàn thành từng lần phạm tội. Việc truy tố, xét xử bị cáo về hành vi mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án này không có đồng phạm hoặc liên quan đến đối tượng khác bị truy tố trong vụ án khác. Hành vi mà bị cáo thực hiện tại Quận 1 và tại Quận 11 không phải là điều kiện, tiền đề cho nhau trong chuỗi các hành vi khách quan của tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội liên tục nên không thuộc trường hợp phải nhập vụ án để truy tố, xét xử trong cùng một vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xét xử bị cáo về hành vi mà bị cáo đã thực hiện tại Quận 11 và hành vi mà bị cáo đã thực hiện tại Quận 1 bằng hai vụ án độc lập nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, răn đe, trừng trị đối với những bị cáo phạm tội ngoan cố, không thể hiện sự ăn năn hối cải.

[6] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo:

Ngày 21/5/2019, bị cáo Nguyễn Tấn P bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 56/2019/HS-ST. Do bị cáo bị xét xử về tội đã phạm trước khi có Bản án số 56/2019/HS-ST nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và Khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng Lê Phát Quang V có hành vi làm môi giới cho bị cáo Nguyễn Tấn P và đối tượng tên Béo và đối tượng Lê Hoàng Ph mua chiếc xe chiếm đoạt được. Do không có cơ sở để xác định đối tượng V biết chiếc xe do bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Phát Quang V là có cơ sở.

Bà Nguyễn Thị Ánh L (sinh năm 1995; trú tại số 328/16/16 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, quận Bình Thạnh) là vợ của đối tượng Lê Phát Quang V, đã đi cùng với đối tượng V đến cầu Bình Triệu, quận Thủ Đức và chứng kiến hành vi các đối tượng V, đối tượng Lê Hoàng Ph và bị cáo Nguyễn Tấn P giao dịch mua bán xe; tuy nhiên, bà L đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ hiện nay cư trú ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không thu thập được lời khai của bà L và không có cơ sở để xác định bà L biết chiếc xe do bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị Ánh L là có cơ sở.

Đối tượng Lê Hoàng Ph nhận lời đề nghị của đối tượng tên Lh (không rõ lai lịch) đến cầu Bình Triệu, quận Thủ Đức để gặp đối tượng V và bị cáo P thực hiện giao dịch mua bán xe. Đối tượng Ph không biết chiếc xe do bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với đối tượng Lê Hoàng Ph là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên Béo và đối tượng tên là Lh do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 55 và Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 09 (chín) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 56/2019/HS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2019. Thời gian đã chấp hành hình phạt của Bản án số 56/2019/HS-ST ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1 (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 13/6/2019) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P một điện thoại di động hiệu Itel 2120 và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 326.000 đồng (ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng) (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 19/LNK-HS ngày 18/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Trả lại cho ông Lê Hoàng Ph một điện thoại di động hiệu OPPO và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 19/LNK-HS ngày 18/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu tiêu hủy một con dao có cán màu vàng hình đầu con cọp, dài khoảng 15cm; một hột quẹt (bật lữa) hình dạng súng lục; ba cái cờ lê; hai ống điếu mở ốc; một tua vít; một cục nam châm; ba đầu đoản (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 19/LNK-HS ngày 18/01/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2019/TB-TA	*Quận 11, ngày 19 tháng 6 năm 2019*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có lỗi thiếu sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Sửa chữa, bổ sung Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Tại dòng thứ 2 từ trên xuống của trang 8 của bản án đã ghi:

" … (từ ngày 18/01/2019 đến ngày 13/6/2019) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung"

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: "**(từ ngày 18/01/2019 đến ngày 13/6/2019) và thời gian bị cáo bị tạm giữ tại Công an Quận 11 (từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019) được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung**"./.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng